

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2018/HSST

Ngày: 08-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Cải

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2018/QĐ-HSST ngày 28-5-2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Ngọc Đ - sinh năm 1965 tại tỉnh Nam Định; Tên gọi khác: Trần Quốc Đ; Nơi cư trú: Số 19 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: lớp 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc M và bà Trương Thị N; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 26-11-1988 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân”; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-02-2018 (có mặt).

2. Trần Văn N – sinh năm 1996 tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số 7/305 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc S và bà Phạm Thị B; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-3-2018 (có mặt)

Bị hại: Công ty Cổ phần H

Địa chỉ: Quốc lộ 10, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Văn C - Giám đốc công ty

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2017, Trần Ngọc Đ được nhận vào làm bảo vệ cho nhà hàng Phở Hội của ông Lâm Văn C. Đến cuối tháng 02 năm 2018, ông C cho Đ nghỉ việc nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại nhà hàng Phở Hội. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24-02-2018, Đ gọi điện cho cháu ruột là Trần Văn N nói công ty còn nợ tiền lương và nhờ N đi cùng để đòi nợ, N đồng ý. Một lúc sau, Đ mang theo đèn pin, điều khiển xe máy biển kiểm soát 18S5-6876 đến đón N đi đến nhà hàng Phở Hội, thấy cổng vào nhà hàng có khóa nhưng cổng chỉ cao 1m2 nên Đ bảo N đứng ngoài còn Đ trèo qua cổng vào nhà hàng. Do có thời gian làm việc tại nhà hàng nên Đ nắm được quy luật sinh hoạt và vị trí để tài sản tại đây. Thấy nhà hàng không có người trông coi, Đ quay ra gọi N cùng vào trong bếp đồ. Lúc này N nhận thức được hành vi của Đ là trộm cắp tài sản chứ không phải đi lấy nợ nhưng vì nhận lời giúp Đ nên N vẫn tiếp tục cùng Đ lấy tài sản. Đ và N vào phòng bếp bê chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo ra ngoài, đến cổng thì nhấc qua và đặt lên yên xe máy đã dựng sẵn, chẳng buộc lại rồi Đ chở tủ lạnh về bãi đất trống cạnh nhà cất giấu và dặn N ở lại chờ. Khoảng 30 phút sau Đ quay lại tiếp tục cùng N vào bếp của nhà hàng Phở Hội bê chiếc máy giặt nhãn hiệu Sharp ra ngoài. Đ tiếp tục chở máy giặt về cất giấu tại mảnh đất trống cạnh nhà; sau đó Đ quay lại cùng N vào hội trường nhà hàng bê chiếc điều hòa cây nhãn hiệu Panasonic ra ngoài, đến cổng thì nhấc qua và đặt lên yên xe máy chẳng buộc lại. Lúc này N phát hiện trong quá trình bê đồ bị rơi chiếc nhẫn nên quay lại tìm, biết trong hội trường còn chiếc loa vi tính nhãn hiệu Langting nên N hỏi Đ thì Đ đồng ý cho lấy chiếc loa vi tính. Đ đưa cho N 01 chiếc đèn pin để N một mình đi vào nhà hàng tìm chiếc nhẫn và lấy chiếc loa còn mình ở ngoài đợi. Lúc này có anh Đào Bá K và anh Đỗ Văn M là nhân viên nhà hàng về. Anh K hỏi Đ làm gì ở đây thì Đ nói dối chở cho nhà hàng bên đường và đi xe bỏ chạy thoát. Anh M đi vào đến cổng thì nhìn thấy N từ trong nhà hàng đi ra. N phát hiện thấy có người nên vắt lại chiếc loa vi tính xuống bãi cát gần cổng. Anh M hỏi N vào đây làm gì thì N trả lời đi cùng chú đến lấy đồ để trừ nợ tiền lương mà chủ nhà hàng chưa thành toán, sau đó N đưa chiếc đèn pin cho M rồi

tẩu thoát về nhà. Đ sau đó đã thuê một chiếc xích lô của một người không quen biết tại khu vực BigC Nam Định rồi một mình đạp xích lô chở tất cả số tài sản vừa trộm cắp được để ở bãi đất trống đến cất giấu tại nhà N. Sau khi phát hiện vụ việc, ông Lâm Văn C đã làm đơn trình báo Cơ quan công an.

Nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nam Định đã tiến hành điều tra. Tại Cơ quan điều tra, ông Lâm Văn C, anh Đào Bá K, anh Đỗ Văn M khai nhận sự việc như trên. Ông Chiến còn khai ngày 12-2-2018 cho anh Đ nghỉ việc và đã thanh toán tiền lương, chỉ giữ lại số tiền 223.000 đồng hẹn sau một tháng sẽ trả nốt.

Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc máy giặt, điều hòa và tủ lạnh tại nhà của Nam. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo, máy giặt nhãn hiệu Sharp, điều hòa cây nhãn hiệu Panasonic và chiếc loa vi tính nhãn hiệu Langting là vật chứng trong vụ án có tổng trị giá 19.520.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nam Định ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Ngọc Đ, sau đó khởi tố vụ án, khởi tố các bị can đối với Trần Ngọc Đ và Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”, do N bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Ngày 26-3-2018, N có đơn xin đầu thú. Tại cơ quan điều tra, Đ và N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo, máy giặt nhãn hiệu Sharp, điều hòa cây nhãn hiệu Panasonic và chiếc loa vi tính nhãn hiệu Langting cho bị hại; bị hại nhận lại và không có ý kiến gì.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18S5-6876, sau khi xác minh nguồn gốc, Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản riêng của chị Trần Thị H (vợ của Đ). Chị H không biết Đ sử dụng chiếc xe máy để trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H. Đối với chiếc đèn pin Đ và N sử dụng để trộm cắp tài sản, đây là đèn pin được ông C cấp phát cho Đ khi làm bảo vệ tại cửa hàng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông C.

Bản cáo trạng số 171/CT-VKSTPNĐ ngày 09-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Ngọc Đ và Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Đơn trình báo của bị hại, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 28-02-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24-02-2018, Trần Ngọc Đ và Trần Văn N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo, 01 máy giặt nhãn hiệu Sharp, 01 điều hòa cây nhãn hiệu Panasonic và 01 chiếc loa vi tính nhãn hiệu Langting có tổng trị giá 19.520.000 đồng của Công ty cổ phần Hoa Phương tại địa chỉ Quốc lộ 10, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Trong vụ án này các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên là đồng phạm; Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động, 01 ví da màu nâu đã cũ, 01 đồng hồ đeo tay và số tiền 34.500 đồng là tài sản của bị cáo Trần Ngọc Đ, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Án phí: Các bị cáo Trần Ngọc Đ và Trần Văn N mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc Đ và Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Trần Ngọc Đ (tên gọi khác: Trần Quốc Đ) 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27-02-2018.

Xử phạt Trần Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26-3-2018

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc Đ 01 điện thoại di động, 01 ví da màu nâu, 01 đồng hồ đeo tay và số tiền 34.500 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-4-2018)

3. Án phí: Các bị cáo Trần Ngọc Đ và Trần Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Ngọc Đ và Trần Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là Công ty cổ phần Hoa Phương, người đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn